

khác, cần quy định cho họ một thời gian bán hết hàng. Sau thời gian đó thì kiên quyết không để họ tiếp tục buôn những hàng do Nhà nước thống nhất quản lý; nếu còn hàng thì Mậu dịch quốc doanh sẽ mua lại với giá quy định của Nhà nước.

Các cơ quan hải quan, công an, thuế vụ, thương nghiệp cần phối hợp chặt chẽ chống buôn lậu hiện đang xảy ra một số nơi, dựa vào quần chúng phát hiện kịp thời những vụ đầu cơ tích trữ hàng hóa, nhất là những loại hàng thiết yếu cho sản xuất, và đời sống nhân dân, để có biện pháp xử trí thích đáng theo sắc luật chống đầu cơ.

3. Để bảo đảm các mặt quản lý trên đây tiến hành thuận lợi và có kết quả, điều cốt yếu là phải làm tốt công tác tuyên truyền giải thích trong các cơ quan, xí nghiệp, công trường, trong các đơn vị sản xuất và kinh doanh của quần chúng, trong các khu phố, làm cho cán bộ và nhân dân thông suốt chính sách để chấp hành cho tốt. Đặc biệt đối với những người hiện nay đang buôn bán những hàng công nghiệp và gia đình của họ, càng phải làm cho họ hiểu rõ chính sách; phải kết hợp tốt việc giáo dục chính sách với việc giúp đỡ thiết thực cho họ giải quyết những khó khăn trong đời sống, làm cho họ thấy rõ lợi ích chung, lợi ích lâu dài, ra sức khắc phục mọi khó khăn để tự giác chấp hành chính sách của Đảng của Nhà nước.

Cần làm cho cán bộ và nhân viên trong các cơ quan Nhà nước, các xí nghiệp, công trường nhất là các cơ quan quản lý sản xuất và kinh doanh, thấy hết sự cần thiết phải làm tốt công tác quản lý sản xuất và lưu thông hàng công nghiệp, nắm vững phương châm, chính sách của Đảng và Chính phủ trong khi thi hành những chủ trương và biện pháp nói trên. Nhằm mục đích đó, cơ quan tuyên truyền báo chí các cấp có trách nhiệm đặt kế hoạch tuyên truyền, giáo dục trong từng thời gian, tùy theo từng đối tượng, từng địa phương cho thích hợp.

..

Trên đây là những chủ trương, biện pháp tăng cường quản lý sản xuất, nắm nguồn hàng, quản lý phân phối và quản lý thị trường hàng công nghiệp hiện nay, nhằm ổn định thị trường và giá cả hàng công nghiệp, thúc đẩy sản xuất phát triển, góp phần cải thiện đời sống nhân dân.

Vấn đề này khá phức tạp, đòi hỏi các Bộ có liên quan và các Ủy ban hành chính địa phương chỉ đạo thật sát và cụ thể, phối hợp chặt chẽ hoạt động của nhiều ngành mới giải quyết tốt được.

Về mặt sản xuất, Bộ Nội thương cần phối hợp với Bộ Công nghiệp nhẹ tăng cường công tác quản lý nguyên liệu, quản lý sản xuất, nhất là đối với các hợp tác xã sản xuất thủ công nghiệp, bảo đảm Nhà nước nắm chắc được nguồn hàng công nghiệp chủ yếu; đồng thời chấn chỉnh việc quản lý phân phối hàng hóa cho chặt chẽ và hợp lý.

Về mặt quản lý thị trường, Bộ Nội thương cần phối hợp với các Bộ, các ngành có liên quan như Công nghiệp nhẹ, Tài chính, Lao động, Công an, Tuyên huấn, với các tổ chức công đoàn, phụ nữ, đề ra những biện pháp quản lý thích hợp đối với từng mặt hàng cụ thể, đặt kế hoạch thực hiện từng bước, và hướng dẫn chu đáo cho các địa phương thi hành.

Các Ủy ban hành chính thành phố, khu, tỉnh cần điều tra nắm vững tình hình sản xuất, phân phối và thị trường hàng công nghiệp trong địa phương mình, căn cứ vào chủ trương, biện pháp Hội đồng Chính phủ đã đề ra, và sự hướng dẫn của Bộ Nội thương, đặt kế hoạch thi hành cho thích hợp.

Trong quá trình thi hành chỉ thị này, các Ủy ban hành chính thành phố, khu, tỉnh cần sơ kết từng bước ngắn để rút kinh nghiệm và thường xuyên báo cáo kết quả về Thủ Thủ tướng và Bộ Nội thương, kịp thời phản ánh những khó khăn trở ngại để xin ý kiến giải quyết.

Hà nội ngày 8 tháng 1 năm 1962

K.T Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 05-TTg ngày 10-1-1962 về việc thành lập và di chuyển các đài trạm khí tượng.

Hiện nay ở hầu hết các khu, tỉnh và một số huyện đều có đài trạm khí tượng lập ra nhằm mục đích dự báo thời tiết, nghiên cứu quy luật thời tiết và khí hậu để phục vụ sản xuất, dân sinh và quốc phòng.

Các số liệu do đạc của các đài trạm khí tượng cần phải rất chính xác và đồng nhất.

Mặc dù các đài trạm khí tượng khi thành lập đều do Ủy ban hành chính các tỉnh duyệt địa điểm, nhưng hiện nay ở một số địa phương vì thay đổi quy hoạch xây dựng nên các Ủy ban hành chính đã chỉ thị cho các đài trạm di đi nơi khác để nhường chỗ cho các cơ quan khác xây dựng.

Tình hình trên đây sẽ dẫn đến chỗ số liệu quan trắc khí tượng mất tính chất đồng nhất, không thể so sánh được trong thời gian và không gian, do đó sẽ mất tác dụng trong việc nghiên cứu để tìm ra các quy luật về các hiện tượng thời tiết khí hậu.

Để tránh trở ngại cho việc nghiên cứu của các đài trạm và bớt được phi tốn trong việc phải di chuyển xây dựng lại các công trình, Thủ tướng Chính phủ quy định một số điểm sau đây về các đài trạm khí tượng:

09671025

www.ThuVienPhapLuat.com * Tel: +84-8-3845 6684

1. Từ nay về sau, các đài trạm khí tượng cơ bản, do Nha Khí tượng thành lập lâu dài để nghiên cứu các quy luật thời tiết và khí hậu có phạm vi ảnh hưởng lớn, sẽ do nghị định của Thủ tướng Chính phủ thành lập, các đài trạm đã thành lập mà chưa có nghị định sẽ ra nghị định xác nhận.

2. Việc di chuyển địa điểm các đài trạm cơ bản do Thủ tướng xét duyệt. Trước khi bỏ một địa điểm quan trắc, cần tổ chức quan trắc song song ít nhất là một năm giữa địa điểm cũ và địa điểm mới sắp chuyển sang.

3. Những công trình gần địa điểm các trạm khí tượng không được ảnh hưởng đến sự chính xác của các số liệu quan trắc khí tượng, khoảng cách giữa sân quan trắc khí tượng và các công trình xây dựng khác sẽ do Nha khí tượng xác định tùy chiều cao và tính chất của công trình (thường phải xa gấp 10 lần chiều cao của công trình ở gần trạm khí tượng).

4) Địa điểm xây dựng các đài trạm khí tượng mới cần chọn vào những nơi quang đãng, trong tương lai sẽ không có những công trình xây dựng cơ bản khác làm mất tác dụng.

5) Đối với các đài trạm khí tượng địa phương do các khu, thành tỉnh xây dựng lên nhằm phục vụ yêu cầu nghiên cứu riêng biệt của một vùng trong một thời gian nhất định, việc thành lập, di chuyển do Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh quyết định. Tuy nhiên cũng cần hết sức hạn chế và thận trọng trong việc di chuyển, chỉ di chuyển khi thật cần thiết, trước khi di chuyển, địa phương cần tranh thủ hỏi ý kiến về chuyên môn của Nha Khí tượng.

Hà nội ngày 10 tháng 1 năm 1962

K.T. Thủ Tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 06-TTg ngày 10-1-1962 về việc giảm bớt công văn giấy tờ trong các cơ quan Nhà nước.

Công văn là một trong những phương thức công tác phản ảnh sự hoạt động của các cơ quan Nhà nước, Nội dung của công văn phải thể hiện đúng mối liên hệ giữa các cơ quan cấp trên, cấp dưới với nhau trong nhiệm vụ quyền hạn của mỗi tổ chức. Thông thường từ cấp trên xuống cấp dưới trực tiếp, công văn dùng để phổ biến chủ trương chỉ thị công tác cho cấp dưới thi hành. Từ cấp dưới lên cấp trên trực tiếp, nó phản ảnh kết quả việc thực hiện chỉ thị nghị quyết, hoặc báo cáo những vấn đề mắc mưu đang diễn ra trong quá trình thực

hiện chỉ thị nghị quyết của cấp trên và xin ý kiến về biện pháp bổ sung để tiếp tục tiến hành công tác hoặc xin chỉ thị giải quyết những vấn đề mới đặt ra ở địa phương hoặc ở cấp, ở ngành mình.

Giữa các cơ quan ngang cấp, công văn thường được dùng để trao đổi ý kiến về những vấn đề thuộc trách nhiệm của cả đôi bên.

Xét tình hình công văn trong các cơ quan Nhà nước trong thời gian qua, ngoài những loại công văn phản ảnh đúng trách nhiệm của cơ quan gửi và cơ quan nhận và giải quyết, còn những loại không rõ mục đích yêu cầu, không rõ trách nhiệm như:

— Báo cáo những vấn đề không phải là vấn đề đặc biệt. Những việc lặt vặt đã giải quyết cũng gửi về Thủ Thủ tướng « để biết ».

— Sao gửi chỉ thị nghị quyết một cách tràn lan. Có lúc một chỉ thị của Thủ Thủ tướng gửi một Bộ lại được Bộ ấy sao gửi về Thủ Thủ tướng.

— Dự thảo đề án chưa được Bộ, Thủ tướng thông qua, có khi chỉ mới là dự thảo của một cán bộ chuyên viên cũng gửi về Thủ Thủ tướng để « tranh thủ » ý kiến.

— Báo cáo 30 — 40 trang trong một cuộc hội nghị ngành cũng gửi đi các nơi để biết, trong khi đề thi kết thúc hội nghị giải quyết được việc gì, thông qua quyết nghị gì, lại không có văn bản, mà chỉ có một bài diễn văn kể mạt chung chung.

— Có những đề nghị của các Cục trưởng, Vụ trưởng, Chánh văn phòng đáng lẽ thuộc thẩm quyền Bộ, Thủ tướng giải quyết nhưng gửi vượt cấp về Thủ Thủ tướng.

— Cũng có công văn đặt những vấn đề tương đối quan trọng nhưng lại do Chánh, Phó văn phòng ký, chứng tỏ chưa được thông qua Bộ, Thủ tướng.

— Một số Cục, mà công việc không liên quan đến nhiều ngành cũng có cả một bộ máy in ronéo, cho nên mỗi tài liệu gì của thủ trưởng cũng in rất nhiều bản gửi các nơi, lại còn đóng dấu « Mật ».

Trong khi đó thì một số Bộ, một số địa phương không gửi đến Thủ Thủ tướng những công văn cần thiết như báo cáo thường kỳ về thực hiện kế hoạch, về những kinh nghiệm tốt và về những vấn đề cần xin chỉ thị để được giải quyết kịp thời.

Tình trạng công văn chưa tốt như trên, gây lãng phí rất lớn về văn phòng phẩm, về tăng biên chế nhân viên hành chính văn phòng không cần thiết, về thi giờ đọc của các rơi nhận được công văn, đồng thời gây một tình trạng sơ hở không bảo đảm được bí mật của Nhà nước. Điều thiệt hại nhất là việc gửi công văn tùy tiện, thiếu trách nhiệm, thiếu nguyên tắc khiến cho các cơ quan lãnh đạo bị tràn ngập giấy tờ, giá trị của công văn bị giảm sút nhiều, về việc giải quyết những vấn đề cần thiết, có khi rất quan trọng và cấp bách bị chậm trễ.

Về cách hành văn thì nhiều công văn viết quá dài dòng không cần thiết cho việc mình muốn báo cáo, cho vấn đề mình muốn xin ý kiến cấp trên giải